

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 29- 8- 2023

V/v: Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Giao;

Ông Nguyễn Văn Bốn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Lê Huân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 119/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2023/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Cao Thị T, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm L, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “Vắng mặt”.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm L, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “Vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Cao Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn V tự nguyện tìm hiểu, kết hôn, đã được Ủy ban nhân dân xã G cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 21- 12- 2001. Sau đó, vợ chồng sống hòa thuận được 12 năm, đến năm 2013 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh V không chăm lo cho cuộc sống gia đình,

ham chơi, khi chị góp ý thì đánh đập chị và coi thường chị và gia đình chị. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 6- 2013 cho đến nay. Nay chị xác định không còn tình cảm với anh Nguyễn Văn V, không còn cơ hội hàn gắn hạnh phúc nên chị xin ly hôn anh Nguyễn Văn V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị D, sinh ngày 15-12- 2002 và Nguyễn Thị H, sinh ngày 24- 02- 2005. Hiện nay, cả 02 con chung đã trưởng thành và tự lập được.

Về tài sản: Chị không đề nghị giải quyết.

Ý kiến của anh Nguyễn Văn V: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Văn V nhưng anh V không trình bày quan điểm và không đến Tòa án để làm việc.

Kết quả xác minh, thu thập chứng cứ tại xã G, huyện G: Việc kết hôn, chung sống vợ chồng, con chung như chị Cao Thị T trình bày.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp.

Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, cho ly hôn giữa chị Cao Thị T và anh Nguyễn Văn V.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Cao Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn anh Nguyễn Văn V được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Cao Thị T và anh Nguyễn Văn V kết hôn hợp pháp. Cuộc sống vợ chồng của chị T và anh V không có hạnh phúc, đã sống ly thân trong thời gian dài, anh V không đến Tòa án để làm việc, không tham gia hòa giải. Như vậy, mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa chị Cao Thị T và anh Nguyễn Văn V đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Cao Thị T và anh Nguyễn Văn V, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về án phí: Chị Cao Thị T là nguyên đơn nên phải nộp án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

[5] Các đương sự đều vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho ly hôn giữa chị Cao Thị T và anh Nguyễn Văn V.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 kèm theo Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc: Chị Cao Thị T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu số 0000554 ngày 04- 7- 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy. Chị Cao Thị T đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự: 02 bản
- VKSND huyện Giao Thủy: 01 bản;
- VKSND tỉnh Nam Định: 01;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy: 01;
- UBND xã Giao Phong: 01;
- Lưu hồ sơ: 02.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên